

Bản án số: 01/2026/HS-ST.

Ngày 06/01/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Trương Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS, ngày 04 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2025 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1999, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp R, xã N, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Không xác định, họ tên mẹ bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973; vợ Phan Thị Ngọc H, sinh năm 2002 (đã ly hôn), con có 01 người, sinh năm 2021, anh chị em ruột chỉ một mình bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 19/11/2023 bị Công an xã N ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến, đến nay bị cáo chưa nộp phạt; nhân thân: Xấu; Ngày 25/8/2025 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ từ ngày 25/8/2025 đến ngày 31/8/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp R, xã N, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số D, khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Một túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín có kích thước 1,3 cm x 04 cm bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy (Kết quả giám định hoàn trả lại một túi nylon là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,1493 gam).

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, màu vàng Gold, số imeil: 352987104347937, số imei2: 352988104347935, gắn sim di động 0788906100, đã qua sử dụng.

- Một xe mô tô biển số 84H5 -1770, số loại Wave 100, màu sơn đỏ đen, số máy 52FMHM008256, số khung HOUM5XR08356. Xe đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 25/8/2025 bị cáo Nguyễn Văn T muốn sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có ma túy, bị cáo gặp và mượn điện thoại di động (điện thoại của bị cáo hết tiền) của người bạn tên P khoảng 25 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), ngụ Khóm G (nay là ấp Đ), xã C, tỉnh Vĩnh Long để liên lạc với người tên N khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ngụ xã T, tỉnh Vĩnh Long điện hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì người tên N đồng ý bán và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực lộ Trâm Bàu thuộc địa phận xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84H5-1770, nhãn hiệu Honda, số loại Wave 100, màu đỏ đến khu vực đã hẹn thì gặp người tên N, tại đây người tên N đưa cho bị cáo một túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín, bên trong chứa chất rắn màu trắng là ma túy, khi nhận ma túy bị cáo trả 200.000 đồng cho người tên N nhận. Sau khi nhận ma túy, bị cáo cầm túi ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84H5-1770 chạy về hướng xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, Công an xã C phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V thực hiện nhiệm vụ trên tuyến đường nhựa thuộc địa phận Khóm 2 (nay là ấp M), xã C, tỉnh Vĩnh Long phát hiện bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô một mình nghi vấn có tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra, lúc này bị cáo Nguyễn Văn T phát hiện có lực lượng Công an thì buông túi nylon có chứa chất ma túy đang cầm trên tay phải rơi xuống mặt lộ nhựa. Liên lúc này lực lượng Công an không chế bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Văn T và thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định (các bút lục số: 21-23; 76-85)

Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của bị cáo Nguyễn Văn T kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an tỉnh V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (các bút lục số: 117-120).

Ngày 25/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy. Tại kết luận giám định số 122/KL-KTHS-KV3 ngày 29/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong một túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1606 gam (Kết quả giám định hoàn trả lại một túi nylon là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,1493 gam), (các bút lục số: 15, 94).

Ngày 27/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 29/8/2025 ra Quyết định khởi tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam bị cáo để phục vụ công tác điều tra.

Đối với người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) khoảng 40 tuổi bán ma túy cho bị cáo do không có thông tin, địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại liên lạc, kiểm tra thông tin điện thoại di động của bị cáo cũng không có thông tin đến người tên N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh tại địa phương nơi bị cáo hỏi mua ma túy cũng không xác định được thông tin về người tên N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với người nam thanh niên tên P: Ngày 25/8/2025 bị cáo mượn điện thoại di động gọi người tên N để mua ma túy. Do không có thông tin, không có số điện thoại liên lạc, kiểm tra điện thoại di động của bị cáo không có thông tin liên lạc với người nam tên P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô gắn biển số 84H5-1770: Kết quả tra cứu nguồn gốc phương tiện xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975, nơi thường trú Số D, khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long. Qua làm việc, ông Nguyễn Văn T2 xác định xe mô tô biển kiểm soát 84H5-1770 ông đã tặng cho bà Nguyễn Thị T1 (mẹ ruột bị cáo) có toàn quyền định đoạt, ông không còn liên quan gì xe mô tô này.

Đối với bà Nguyễn Thị T1 là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát số 84H5-1770, xe bà T1 để tại nhà, bà T1 không giao xe, không cho bị cáo mượn để sử dụng, bị cáo tự ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84H5-1770 đi mua ma túy bà T1 không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xác minh ngày 19/7/2025 bị cáo đã chấp hành xong thời gian quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, ngày 25/8/2025 bị cáo có hành vi tàng trữ chất ma túy nên bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSKV11, ngày 01/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng Cáo trạng mô tả, bị cáo thống nhất Kết luận giám định số 122/KL-KTHS-KV3, ngày 29/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận. Các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng và thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Phạm Minh L đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 25/8/2025 bị cáo có tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1606 gam mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2025, Công an xã C phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V đang thực hiện nhiệm vụ trên đường nhựa thuộc Khóm 2 (nay là ấp M), xã C, tỉnh Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiến hành thu giữ vật chứng và gửi đi giám định. Tại kết luận giám định số 122/KL-KTHS-KV3 ngày 29/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong một túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1606 gam (Kết quả giám định hoàn trả lại một túi nylon là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,1493 gam). Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận nguồn gốc chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1606 gam, là do bị cáo mua của người tên N với số tiền 200.000 đồng, mục đích mua chất ma túy để tàng trữ sử dụng.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua 200.000 đồng chất ma túy của người tên N (không rõ họ tên địa chỉ), trên đường đi về thì bị Công an bắt quả tang, kết quả giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1606 gam, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có ông ngoại ruột là Nguyễn Văn Y tham gia cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp xem thường pháp luật, bị cáo tự ý liên hệ tìm nguồn ma túy để mua mục đích tàng trữ để sử dụng.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự. Ngày 01/11/2023 bị cáo bị Công an xã N ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến nay bị cáo chưa nộp phạt. Ngày 07/01/2024 bị cáo tự nguyện cai nghiện ma túy tại tỉnh Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long) thời hạn 06 tháng, đến ngày 17/7/2024 bị cáo đã hoàn thành cai nghiện ma

túy tự nguyện. Ngày 19/7/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn 01 năm. Qua đó bị cáo không từ bỏ chấm dứt hành vi sử dụng chất ma túy, để có sức khỏe tốt, làm lại cuộc đời, ngày 21/7/2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N cấp giấy chứng nhận bị cáo đã chấp hành xong quyết định quản lý sau cai nghiện thì đến ngày 25/8/2025 bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua chất ma túy của người tên N mục đích tàng trữ để sử dụng, không có mua bán để sinh lời, không có thu lợi bất chính từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy mà có được, hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, không có việc làm và không có thu nhập. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như Kiểm sát viên đã đề nghị.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với một túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín có kích thước 1,3 cm x 04 cm bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy. (Kết quả giám định hoàn trả lại một túi nylon là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,1493 gam). Đây là chất ma túy, cấm lưu hành. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, màu vàng Gold, số imei1: 352987104347937, số imei2: 352988104347935, gắn sim di động 0788906100, đã qua sử dụng, là của bị cáo bị Công an thu giữ để phục vụ điều tra vụ án, Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho bị cáo.

- Một xe mô tô biển số 84H5 - 1770, số loại Wave 100, màu sơn đỏ đen, số máy 52FMHM008256, số khung HOUM5XR08356, xe đã qua sử dụng, do ông Nguyễn Văn T2 đứng tên sở hữu, ông T2 đã tặng cho bà Nguyễn Thị T1 (mẹ ruột bị cáo) toàn quyền định đoạt chiếc xe này. Ngày 25/8/2025 bị cáo tự ý lấy xe mô tô này điều khiển đi mua chất ma túy, không hỏi bà T1 nên bà T1 không hay biết. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại xe mô tô cho bà T1.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 8 năm 2025.

2. **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:* Một túi nylon màu trắng trong suốt được hàn kín có kích thước 1,3 cm x 04 cm bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy. (Kết quả giám định hoàn trả lại một túi nylon là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,1493 gam).

- *Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn T:* Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, màu vàng Gold, số imei1: 352987104347937, số imei2: 352988104347935, gắn sim di động 0788906100, đã qua sử dụng.

- *Tuyên trả cho bà Nguyễn Thị T1:* Một xe mô tô biển số 84H5 - 1770, số loại Wave 100, màu sơn đỏ đen, số máy 52FMHM008256, số khung HOUM5XR08356, xe đã qua sử dụng

3. **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- VKSNDKV 11 – Vĩnh Long.
- Phân trại TG An Trường - Trại TG số 3 – Công an tỉnh Vĩnh Long

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lý Thanh Lâm